

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2019/HS-ST

Ngày 12.9.2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Cần

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Như Bình

2. Ông Nguyễn Chu Thực

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết là thư ký Tòa án nhân dân quận T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Viết- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2019/QĐ- ST ngày 13 tháng 8 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa ngày 28 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Bạch Phi H; Giới tính: Nam, sinh năm 1975 tại: Hà Nội; HKTT: 95(số cũ 37) An Trạch, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, TP Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Không. Bố: Bạch Văn Đ(đã chết) Mẹ: Vũ Thị Th, sinh năm 1955; Gia đình có 4 anh chị em bị cáo là con thứ 2. Vợ, con: không.

Nhân thân:

Tiền án: 06TA

+ Bản án số 305 ngày 22/11/1991 TAND quận Đống Đa xử 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân.

+ Bản án số 257 ngày 10/7/1992 TAND quận Đống Đa xử 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân(giá trị tài sản 40.000đ). Ra trại 02/02/1993.

+ Bản án số 312 ngày 31/5/1993 TAND thành phố H xử 15 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản công dân và 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân(Giá trị tài sản 61.000đ). Ra trại ngày 28/8/1995.

+ Bản án số 1017 ngày 16/10/1996 TAND thành phố H xử 10 năm tù về tội Cướp tài sản công dân. Bị cáo H kháng cáo, bản án số 123/HSPT ngày 18/02/1997 TAND tối cao xử y án sơ thẩm. Ra trại ngày 18/2/2005.

+ Bản án số 470 ngày 21/9/2005 TAND quận Đống Đa xử 7 năm 6 tháng tù về tội Cướp tài sản (giá trị tài sản 34.000đ). Ra trại ngày 21/9/2011.

+ Bản án số 197 ngày 30/5/2012 TAND quận Hai Bà Trưng xử 7 năm 3 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 26/4/2018.

01Tiền sự: Ngày 23/3/1989 đi trường phổ thông công nông ngh cải tạo (đã hết thời hiệu)

Bị bắt ngày 07/04/2019, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số I - Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Nguyễn Đình D sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Đông Lai, xã Lan Hồng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/03/2019, Bạch Phi H đi bộ ra đầu ngõ Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố H và bắt xe máy Honda Wave BKS: 18Y1-5242 của anh Nguyễn Đình Dương (sinh năm 1987 HKTT: Đồng Lai, xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng thành phố Hà Nội) làm nghề lái xe ôm grab bike. Sau khi lên xe, H yêu cầu anh Dương chở đến nhiều địa điểm trên thành phố H rồi quay về cuối ngõ 76 An Dương, phường Tứ Liên, quận T. Tại đây, H đã nảy sinh ý định sẽ chiếm đoạt tiền của anh Dương nên khi đến đoạn đường vắng người, không có ánh đèn, H yêu cầu dừng xe lại. H đi ra phía đầu xe máy của anh Dương đe dọa “cho anh xin ít tiền để anh chích ma túy”, anh Dương sợ lấy ở trong ví 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng đưa cho H và nói “em còn hơn một trăm nghìn, anh cầm tạm 100.000đ, còn mấy chục em xin để mai cho em ăn sáng”. Lúc này, H thấy phía trước có ánh đèn của xe máy do anh Hoàng Văn Long (sinh năm 1990 HKTT: Bản Bền Trai, xã Quy Hương, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, chỗ ở: Bãi giữa sông Hồng, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội) điều khiển đi đến nên cầm tiền đi ra cách chỗ anh Dương đứng khoảng 2 mét. Sau khi anh Long đi qua, H cho tiền lấy được của anh Dương vào trong ví thì nhìn thấy trong ví có để 01 con dao lam (dao cạo râu), nghĩ trong ví anh Dương vẫn còn tiền nên H cầm con dao lam trong lòng bàn tay phải đi đến đầu xe máy của anh Dương, đặt con dao lam lên mặt đồng hồ congtermet xe máy đe dọa “tao không muốn lấy xe máy và điện thoại của mày” vừa nói H vừa dùng tay trái giật lấy chiếc ví anh Dương đang cầm trên tay. H lục soát ví thấy có số tiền 420.000đ (bốn trăm hai mươi nghìn đồng) nên đã lấy cất vào túi rồi ném chiếc ví xuống đất và bỏ đi về phía ngõ 76 An Dương. Do H đe dọa nên anh Dương sợ và không dám phản ứng gì, khi H bỏ đi thì anh Dương nhặt chiếc ví và đến công an phường Yên Phụ,

quận T trình báo. Đến ngày 07/4/2019, Cơ quan CSĐT - Công an quận T đã bắt được Bạch Phi H.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Đình Dương đã nhận dạng ra Bạch Phi H là người đã chiếm đoạt số tiền 520.000đ của mình.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm con dao lam là hung khí của vụ án nhưng không tìm được.

Đối với số tiền chiếm đoạt được, H khai đã tiêu sài, sử dụng hết.

Bản cáo trạng số 106/CT - VKS ngày 15/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận T quyết định truy tố bị cáo Bạch Phi H về tội “Cướp tài sản ” theo điểm d, h khoản 2 điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Viện kiểm sát nhân dân quận T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, sau khi đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, xem xét về nhân thân:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d, h khoản 2 điều 168; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 10 năm tù.

Vật chứng vụ án: Không

Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại 520.000đồng.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1.Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2.Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khách quan khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/3/2019, tại cuối ngõ 76 An Dương, phường Tứ Liên, quận T, Thành phố H, Bạch Phi H đã có hành vi dùng con dao lam (dao cạo râu) đe dọa tấn công anh Nguyễn Đình D làm cho anh D không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt số tiền 520.000đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điều 168 Bộ luật hình sự. Sau khi tiếp nhận tin báo về tội phạm, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T tiến hành rà soát và xác định được đối tượng Bạch Phi H. Tiến hành nhận dạng, anh Dương nhận ra Bạch Phi H là người đã chiếm đoạt tài sản của mình. Cơ quan cảnh sát điều tra dừng lại hiện trường nhưng không thu hồi được tang vật là chiếc dao lam.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo đã sử dụng con dao lam (dao cạo râu) đe dọa người bị hại. Nhân thân của bị cáo có 06 Tiền án, sau khi chấp hành hình phạt, chưa hết thời gian được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này được xác định là tái phạm nguy hiểm. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì thế, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, cũng như răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên HĐXX cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội; Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Không

Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 520.000đồng cho người bị hại

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bạch Phi H phạm tội “Cướp tài sản”

Áp dụng điểm d, h khoản 2 điều 168; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bạch Phi H 09(Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2019.

Áp dụng điều 584, điều 585, điều 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 520.000đồng;

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này, theo mức lãi suất 10%/ năm (theo Khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKS ND quận T
- Công an quận T
- Chi cục THA dân sự quận T
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Đức Cần